

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng các Trường Đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 2426/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế (08 ngành: 1. Công nghệ thông tin - truyền thông; 2. Cơ khí - Tự động hóa; 3. Trí tuệ nhân tạo; 4. Quản trị doanh nghiệp; 5. Tài chính - Ngân hàng; 6. Y tế; 7. Du lịch; 8. Quản lý đô thị) giai đoạn 2020 - 2035 và Đại học chia sẻ;

Căn cứ Quyết định số 3624/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về thành lập Hội đồng Hiệu trưởng các Trường Đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 4344/SGDĐT-GDTCNĐH ngày 11 tháng 11 năm 2022 và của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 5740/TTr-SNV ngày 02 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng các Trường Đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng các Trường Đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Hội đồng Hiệu trưởng các Trường Đại học trên địa bàn Thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND.TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Đảng ủy khối Đại học, Cao đẳng TPHCM;
- Thành viên Hội đồng HT các Trường ĐH;
- VPUB: PCVP/VX;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX-VN) **11**



CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng các Trường Đại học
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4564/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

Chương I

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG HIỆU TRƯỞNG
CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Điều 1. Chức năng

Hội đồng Hiệu trưởng các Trường Đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố) có chức năng giúp Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, triển khai thực hiện một số nhiệm vụ về việc nâng cao chất lượng giáo dục đại học trên địa bàn Thành phố, cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao; trong đó, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật, cán bộ quản lý ngành, lĩnh vực theo định hướng phát triển của Thành phố trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ, tài chính, ngân hàng, khoa học và giáo dục lớn cho cả nước và khu vực, từng bước tham gia thị trường lao động kỹ thuật cao trong khu vực ASEAN và quốc tế.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nhiệm vụ của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố

a) Góp phần xây dựng định hướng chiến lược phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực.

b) Góp phần đào tạo nhân lực bậc đại học và sau đại học có trình độ quốc tế; phát triển lực lượng lao động có chất lượng cao từ đó giúp tạo ra lợi thế cạnh tranh và tăng trưởng kinh tế cho Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung trong quá trình hội nhập trong chuỗi giá trị toàn cầu. Đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng xu thế toàn cầu hóa lực lượng lao động.

c) Góp phần trí tuệ thực hiện các chương trình, dự án của Thành phố; tham gia thực hiện các đề tài đặt hàng của Thành phố, các công tác nghiên cứu khoa học, xây dựng các chính sách, chủ trương liên quan.

d) Xây dựng các mối liên kết giữa các trường nhằm mở rộng, tăng cường hoạt động hợp tác và liên kết giữa các trường với nhau. Qua đó chia sẻ các nguồn lực giữa các trường, tiến đến thực hiện thống nhất một số chương trình đào tạo, công nhận tín chỉ của nhau, tổ chức nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng giảng viên, cán bộ quản trị đại học để không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

đ) Tư vấn định hướng hợp tác quốc tế đối với các trường đại học trong các lĩnh vực ngành nghề trọng điểm với các mô hình, phương thức hợp tác như: chuyển giao công nghệ, công nhận chương trình, liên kết đào tạo, bồi dưỡng giảng viên, nghiên cứu khoa học, thực tập sinh viên, phát triển cơ sở vật chất và đổi mới phương pháp giảng dạy. Giới thiệu các đối tác có uy tín ở nước ngoài với Thành phố để hỗ trợ cho chương trình hợp tác của đơn vị trong điều kiện và phạm vi của Thành phố;

2. Nhiệm vụ của Hội đồng Hiệu trưởng các Trường Đại học theo các khối ngành (sau đây gọi tắt là Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành):

Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành chủ động nghiên cứu, tham mưu, giúp Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố thực hiện kế hoạch chung và chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố.

Chương II

THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ

Điều 3. Thành phần Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố

1. Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố là Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố

a) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố là Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

b) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

c) Bí thư Đảng ủy khối Đại học, Cao đẳng;

d) Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các thành viên Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố

a) Giám đốc hoặc Phó Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tài chính, Y tế, Công Thương, Văn hóa - Thể thao, Du lịch;

b) Hiệu trưởng đương nhiệm của các trường đại học, học viện, phân hiệu đóng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục đại học).

4. Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố có các Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành.

a) Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành gồm có Chủ tịch, 01 (một) Phó Chủ tịch và các thành viên;

Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành là Hiệu trưởng của trường đại học, học viện có trụ sở chính tại Thành phố Hồ Chí Minh được Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành tín nhiệm cao;

Mỗi trường có không quá 01 (một) Lãnh đạo là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành;

Thành viên Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành: Hiệu trưởng, Giám đốc (sau đây gọi chung là Hiệu trưởng) đương nhiệm của các cơ sở giáo dục đại học đóng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có nguyện vọng, tự lựa chọn các Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành phù hợp đăng ký tham gia.

b) Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành do Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố xem xét quyết định trên cơ sở đáp ứng các tiêu chí nêu trên.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố và Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành

1. Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về toàn bộ hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

b) Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

c) Phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố, các thành viên Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình kế hoạch công tác và các nhiệm vụ đã giao cho từng cá nhân;

d) Phê duyệt Chương trình công tác hằng năm của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

đ) Phê duyệt kế hoạch tài chính, kinh phí hằng năm của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

e) Triệu tập, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố

a) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

b) Chuẩn bị nội dung họp Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

c) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố tham dự các cuộc họp có liên quan đến hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

d) Giúp Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố kiểm tra, giám sát, đôn đốc các thành viên Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và nhiệm vụ đã được giao;

đ) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố chịu trách nhiệm chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố nếu Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố đi vắng và ủy quyền; thay mặt Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố ký các văn bản của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế và các quyết định về chủ trương công tác của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố phân công.

3. Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố về toàn bộ hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành và thực hiện các báo cáo định kỳ vào tháng 12 hàng năm các hoạt động, nghiên cứu khoa học của Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành.

b) Triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động và các nhiệm vụ khác được phân công của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố.

c) Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành và triển khai thực hiện.

d) Xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành theo khoản 3 Điều 9 của Quy chế này.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố phân công.

4. Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành

Giúp Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành triển khai, thực hiện tốt các nội dung tại khoản 3 Điều này.

Điều 5. Tổ giúp việc của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố

1. Tổ giúp việc của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố gồm:

a) Một lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Tổ trưởng;

b) Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố, Tổ phó, kiêm Thư ký Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

c) Chuyên viên theo dõi mảng giáo dục thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Tổ viên;

d) Trưởng phòng và 01 (một) Phó Trưởng phòng phụ trách của Sở Giáo dục và Đào tạo, Tổ viên;

đ) Một lãnh đạo Trường Đại học thành viên của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố có Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố là Bí thư Đảng ủy khối Đại học, Cao đẳng, Tổ viên;

e) Một lãnh đạo cấp phòng của sở: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tổ viên;

g) Một chuyên viên Sở Giáo dục và Đào tạo, Tổ viên;

h) Kế toán trưởng Sở Giáo dục và Đào tạo, Tổ viên.

2. Tổ giúp việc của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố có nhiệm vụ:

a) Dự thảo kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

b) Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu cho Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố trong mỗi kỳ họp;

c) Đôn đốc thực hiện kế hoạch, chương trình công tác đã được Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố thông qua;

d) Dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố;

đ) Tổng hợp chương trình công tác, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả công tác của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố. Kịp thời tham mưu Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố

Thành viên Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể:

1. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố.
2. Có trách nhiệm thực hiện kế hoạch, chương trình hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố.
3. Tham dự đầy đủ các phiên họp Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố.
4. Phát huy tốt vai trò tham mưu, tư vấn cho Thành phố trong thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu các đề án, chương trình nhằm xây dựng các chính sách, chủ trương cho Thành phố, giúp Thành phố giải quyết các vấn đề cấp bách liên quan đến mọi lĩnh vực đời sống xã hội; phát huy được trí tuệ của đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật, chuyên gia đầu ngành đang công tác tại các trường.

Chương III

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố

1. Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, các kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố đều được thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố quyết định tập thể những vấn đề sau đây:
 - a) Kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố.
 - b) Các nội dung đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân Thành phố nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại học trên địa bàn.
3. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác; Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành sử dụng

con dấu của trường đại học, học viện nơi công tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tạo điều kiện để các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các Hội đồng thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng.

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia Hội đồng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho thủ trưởng quản lý trực tiếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đó.

Thành phần tham dự các kỳ họp của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố, Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền dự họp thay.

Điều 8. Chế độ hội họp

1. Hằng năm, Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố tổ chức họp định kỳ (02 lần/năm) để thông qua chương trình, kế hoạch công tác;

2. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố triệu tập cuộc họp bất thường của Hội đồng.

3. Các Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành tổ chức họp theo kế hoạch hoạt động.

Điều 9. Kinh phí hoạt động

1. Hằng năm, Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt để thực hiện.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố do Ủy ban nhân dân Thành phố cấp theo dự toán hằng năm, qua tài khoản Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành

Kinh phí từ nguồn ngân sách Thành phố: hằng năm, Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành xây dựng kế hoạch hoạt động, kèm dự toán kinh phí, gửi Tổ giúp việc (thông qua Sở Giáo dục và Đào tạo), tổng hợp kinh phí hoạt động vào chung kinh phí hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố, phối hợp với Sở Tài chính để trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, phân bổ kinh phí hoạt động hàng năm của Hội đồng.

Kinh phí từ nguồn xã hội hóa: Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành thu, quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn xã hội hóa phục vụ cho các hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng khối ngành theo quy định.

Điều 10. Khen thưởng

Cá nhân, tập thể trường đại học thực hiện tốt Quy chế này, có nhiều thành tích đóng góp cho sự phát triển giáo dục đại học, khoa học và công nghệ, chương trình, đề án, kế hoạch của Thành phố Hồ Chí Minh được khen thưởng theo quy định của Thành phố.

Chương IV**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Các thành viên Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai và thực hiện tốt Quy chế này.

Điều 12. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng Thành phố báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, kịp thời điều chỉnh, bổ sung./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ